

Phụ lục 3
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM NHIỆM VỤ CHUNG ĐỐI VỚI
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND
ngày tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Giang)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn
1.	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao	120
a)	Nhiệm vụ được giao trong chương trình, kế hoạch công tác năm của UBND tỉnh (<i>không tính nhiệm vụ giao riêng cho người đứng đầu</i>)	100
	- 100% nhiệm vụ được hoàn thành đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn được tính điểm tối đa; - Mỗi nhiệm vụ hoàn thành không đảm bảo chất lượng hoặc không đúng thời hạn trừ 20 điểm; trừ tối đa bằng điểm chuẩn.	100
b)	Công tác thông tin, báo cáo theo yêu cầu của UBND tỉnh	
	- 100% các nội dung báo cáo đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn được tính điểm tối đa; - Mỗi nội dung báo cáo chưa đảm bảo chất lượng, phải làm lại, bổ sung hoặc chậm muộn trừ 5 điểm, trừ tối đa bằng điểm chuẩn.	20
2.	Công tác quản lý, sử dụng biên chế, viên chức	100
a)	Quản lý, sử dụng biên chế (số lượng người làm việc)	
	- Hằng năm rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt đề án vị trí việc làm, biên chế và số lượng người làm việc đảm bảo theo quy định; Quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc trong các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đảm bảo theo quy định của UBND tỉnh; - Mỗi nội dung thực hiện không đảm bảo quy định trừ 5 điểm, trừ tối đa bằng điểm chuẩn.	10
b)	Quản lý, sử dụng viên chức (người làm việc)	
	- Sắp xếp, bố trí viên chức theo đề án vị trí việc làm và đảm bảo số lượng viên chức không vượt chỉ tiêu biên chế được giao thì được tính điểm tối đa; - Sắp xếp, bố trí viên chức không đúng đề án vị trí việc làm, trừ 5 điểm; thực hiện vượt mỗi chỉ tiêu biên chế trừ 5 điểm; trừ tối đa bằng điểm chuẩn.	25
c)	Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý	
	- Hằng năm thực hiện quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch đảm bảo quy định; thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền đúng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện và thời gian theo quy định; thực hiện đảm bảo số lượng cấp phó các phòng, ban,	25

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn
	<i>đơn vị thuộc quyền quản lý không vượt quy định thì được tính điểm tối đa; - Mỗi trường hợp thực hiện không đảm bảo đúng quy định trừ 5 điểm, trừ tối đa bằng điểm chuẩn.</i>	
d)	Công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác	20
-	Ban hành kế hoạch và thực hiện đạt 100% kế hoạch	20
-	Ban hành kế hoạch và thực hiện đạt từ 50% đến dưới 100% kế hoạch	10
-	Không ban hành kế hoạch hoặc ban hành kế hoạch thực hiện đạt dưới 50%	0
đ)	Việc chấp hành quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy chế văn hóa công sở	20
-	100% viên chức, người làm việc thuộc quyền quản lý không vi phạm	20
-	Để xảy ra tình trạng viên chức, người làm việc thuộc quyền quản lý vi phạm quy định, quy chế bị cấp có thẩm quyền phê bình, nhắc nhở	10
3.	Công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công	70
a)	Việc ban hành Quy chế quản lý sử dụng tài sản công	20
-	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công đảm bảo theo quy định	20
-	Không rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời	0
b)	Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công	50
-	Quản lý, sử dụng các nguồn tài chính, các tài sản, trang thiết bị đảm bảo đúng chế độ, chính sách và đúng quy định của pháp luật	50
-	Chưa thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng các nguồn tài chính, các tài sản bị cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phê bình, nhắc nhở	20
4.	Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	60
a)	Giải quyết xong 100% vụ việc trong năm đảm bảo quy định	60
b)	Giải quyết xong từ 80% đến dưới 100% vụ việc đảm bảo quy định	50
c)	Giải quyết xong từ 50% đến dưới 80% vụ việc đảm bảo quy định	30
d)	Giải quyết xong dưới 50% vụ việc đảm bảo quy định	0